

Số: 0383/VSH-TH

Quy Nhơn, ngày 30 tháng 3 năm 2023

V/việc: Công bố Biên bản và Nghị
quyết ĐHĐCĐ thường niên năm
2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh.

Công ty : **Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh**
Mã chứng khoán : VSH
Trụ sở chính : 21 Nguyễn Huệ, P. Hải Cảng, Tp. Quy Nhơn, T. Bình Định
Điện thoại : (0256) 3892 792
Fax : (0256) 3891 975
Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Nguyễn Văn Thanh** - Tổng Giám đốc
Địa chỉ : 21 Nguyễn Huệ, P. Hải Cảng, Tp. Quy Nhơn, T. Bình Định
Loại thông tin công bố: 24h 72h Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh (VSH) công bố thông tin: Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty VSH vào ngày 30/3/2023 tại đường dẫn:

Website công ty: <http://www.vshpc.evn.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Văn thư, TCKT.

Người thực hiện công bố thông tin

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Thanh

Số: 366 /BB-ĐHĐCĐ

Quy Nhơn, ngày 29 tháng 3 năm 2023

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN VĨNH SƠN - SÔNG HINH**

A. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM:

Hôm nay, Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh (VSH), địa chỉ: 21 Nguyễn Huệ, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4100562786, tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Thời gian: vào lúc 8 giờ, ngày 29 tháng 3 năm 2023

Địa điểm: Resort Đăkke Măng Đen, TT Măng Đen, Đăklông, Konplông, tỉnh Kon Tum.

B. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI:

Tham dự đại hội gồm có:

a. Hội đồng quản trị:

- | | |
|--------------------------|----------------------|
| - Ông Võ Thành Trung | Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Nguyễn Văn Thanh | Thành viên HĐQT, TGD |
| - Ông Nguyễn Quang Quyền | Thành viên HĐQT |
| - Ông Nguyễn Thanh Hải | Thành viên HĐQT |

b. Ban kiểm soát:

- | | |
|------------------------|-------------------|
| - Ông Trương Minh Tuấn | Trưởng Ban KS |
| - Ông Quách Vĩnh Bình | Thành viên Ban KS |
| - Ông Trần Văn Hoàng | Thành viên Ban KS |

c. Tổng số cổ đông và Đại diện cổ đông đăng ký tham gia:

Có 06 cổ đông, đại diện uỷ quyền cổ đông sở hữu và đại diện 220.805.833 cổ phần, tỷ lệ 93,47% trên tổng số cổ phần có quyền tham dự ĐHĐCĐ.

C. TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

I. Ban tổ chức:

- Tuyên bố lý do Đại hội;
- Giới thiệu đại biểu;
- Biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội. Tỷ lệ thống nhất: 100%.
 1. Ông Võ Thành Trung - Chủ tịch HĐQT
 2. Ông Nguyễn Văn Thanh - TV HĐQT kiêm TGD

II. Ban tổ chức: Trình Đại hội biểu quyết thông qua: Ban Thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Ban kiểm phiếu.

Đại hội nhất trí biểu quyết thông qua:

- Ban Thư ký, tỷ lệ thống nhất: 100%

1.1. Bà Trần Thị Hoài Hương - Thư ký Công ty - Trưởng ban

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông, tỷ lệ thống nhất: 100%

1.1. Ông Nguyễn Văn Diệu - Trưởng ban.

1.2. Bà Phan Thị Thanh Thúy - Thành viên.

1.3. Bà Huỳnh Thị Ngọc Lan - Thành viên.

1.4. Bà Trần Thị Thu Vân - Thành viên

- Ban kiểm phiếu, tỷ lệ thống nhất: 100%

1.1. Ông Nguyễn Văn Diệu - Trưởng ban

1.2. Ông Lê Văn Hóa - Thành viên.

1.3. Bà Huỳnh Thị Ngọc Lan - Thành viên.

1.4. Bà Trần Thị Thu Vân - Thành viên

III. Tiến hành Đại hội: Chủ tọa điều hành Đại hội.

1. Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông do - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo

Tổng số cổ đông và người được ủy quyền trực tiếp tham dự 06 cổ đông, có Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện uỷ quyền là 220.805.833 cổ phần; tỷ lệ: 93,47% trên vốn điều lệ của Công ty. Do vậy, Căn cứ Điều 145 khoản 1 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 18 Điều lệ Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh, Đại hội cổ đông đủ điều kiện tiến hành.

Tỷ lệ thống nhất: 100%

(chi tiết tại Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ năm 2023).

2. Chủ tọa trình Đại hội thông qua Chương trình nghị sự:

Đại hội biểu quyết thông qua nội dung chương trình nghị sự. Tỷ lệ thống nhất: 100%

3. Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế làm việc, Thễ lệ biểu quyết. Tỷ lệ thống nhất: 100%

4. Các báo cáo và Tờ trình trong đại hội:

4.1 Báo cáo về kết quả hoạt động SXKD-TC năm 2022; Kế hoạch SXKD-TC năm 2023 - Ông Nguyễn Văn Thanh, Tổng Giám đốc báo cáo;

4.2 Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 - Bà Phan Thị Thanh Thúy, Kế toán trưởng báo cáo;

4.3 Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 - Ông Võ Thành Trung, Chủ tịch HĐQT báo cáo;

4.4 Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022 và Đề xuất Đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023 - Ông Trương Minh Tuấn, Trưởng Ban kiểm soát báo cáo;

4.5 Tờ trình về kết quả SXKD-TC năm 2022 và kế hoạch SXKD-TC năm 2023 - Ông Nguyễn Văn Thanh, TGD báo cáo;

- 4.6 Tờ trình thông qua BCTC năm 2022 đã được kiểm toán - Bà Phan Thị Thanh Thúy, Kế toán trưởng báo cáo;
- 4.7 Tờ trình về việc phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2022 và chi trả cổ tức năm 2022- kế hoạch cổ tức năm 2023 - Ông Võ Thành Trung, Chủ tịch HĐQT báo cáo;
- 4.8 Trình thù lao của HĐQT và BKS năm 2022 và kế hoạch thù lao cho HĐQT và BKS năm 2023 - Ông Võ Thành Trung, Chủ tịch HĐQT báo cáo;
- 4.9 Tờ trình điều chỉnh ngành nghề kinh doanh - Ông Võ Thành Trung, Chủ tịch HĐQT báo cáo;
- 4.10 Báo cáo về Đơn từ nhiệm của Ông Trương Minh Tuấn - Trưởng Ban kiểm soát; Tờ trình danh sách ứng cử, đề cử, bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025.

** Miễn nhiệm Trưởng Ban kiểm soát :*

- Chủ tịch HĐQT báo cáo việc từ nhiệm của Ông Trương Minh Tuấn- Trưởng BKS theo Đơn từ nhiệm ngày 01/3/2023.

- Đại hội biểu quyết miễn nhiệm Trưởng Ban kiểm soát bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết. Tỷ lệ nhất trí: 100%.

** Danh sách ứng cử viên, bầu bổ sung thành viên BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025:*

- Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình của HĐQT về danh sách ứng viên thành viên Ban kiểm soát cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025, gồm 01 ứng viên:

+ Ông: Hoàng Kim Minh

Số CCCD: 045094007004 cấp ngày: 20/8/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Theo Giấy uỷ quyền ứng cử của cổ đông, Công ty TNHH Năng lượng REE, sở hữu 52,58% CP VSH có quyền biểu quyết, kèm theo Hồ sơ đề cử, lý lịch của Ông Hoàng Kim Minh.

Tỷ lệ nhất trí: 100%.

5. Đại hội thảo luận:

Đại hội tiến hành thảo luận theo các nội dung đã báo cáo. Tổng hợp ý kiến của các cổ đông tham dự đại hội như sau:

** Ý kiến các cổ đông:*

Các cổ đông rất ấn tượng về kết quả SXKD Công ty đã đạt được trong năm 2022 vừa qua và hi vọng trong những năm tới, Công ty sẽ tiếp tục đạt kết quả tốt trong sản xuất theo kế hoạch đề ra.

6. Tiến hành biểu quyết:

* Trưởng Ban kiểm phiếu trình bày Quy chế bầu cử, Thẻ lệ biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

*** Các vấn đề Đại hội cần biểu quyết thông qua:**

1. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.
2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2022.
3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2023.
4. Phân phối lợi nhuận năm 2022.

5. Cổ tức năm 2022.
6. Kế hoạch cổ tức năm 2023.
7. Thù lao của HĐQT và BKS năm 2022.
8. Kế hoạch thù lao cho HĐQT và BKS năm 2023.
9. Lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.
10. Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh.
11. Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.

IV. Kết quả biểu quyết các vấn đề tại Đại hội:

1. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán:

Kết quả biểu quyết: Thông qua với tỷ lệ 100%

Đồng ý:	9 phiếu, đạt:	220.805.833 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	100 %
Không đồng ý:	0 phiếu, đạt:	0 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	0 %
Không có ý kiến:	0 phiếu, đạt:	0 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	0 %

2. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2023

2.1 Kết quả sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2022:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022		TH/KH %
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Sản lượng điện sản xuất	Tr.kWh	1.857,23	2.616,15	140,86%
2	Sản lượng điện thương phẩm	Tr.kWh	1.830,00	2.586,93	141,36%
3	Doanh thu	Tr.đồng	2.030.360,61	3.094.608,56	152,42%
4	Chi phí	Tr.đồng	1.450.516,59	1.714.774,53	118,22%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	579.844,02	1.379.834,03	237,97%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	525.242,41	1.264.844,95	240,81%
7	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn	%	22,23	53,54	240,81%

(số liệu theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán)

Kết quả biểu quyết: Thông qua với tỷ lệ 100%

Đồng ý:	9 phiếu, đạt:	220.805.833 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	100 %
Không đồng ý:	0 phiếu, đạt:	0 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	0 %
Không có ý kiến:	0 phiếu, đạt:	0 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	0 %

2.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2023:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch
1.	Sản lượng điện sản xuất	Tr kWh	2.163,84
2.	Sản lượng điện thương phẩm	Tr kWh	2.132,00
3.	Doanh thu	Tr đồng	2.457.448,64
4.	Chi phí	Tr đồng	1.503.739,80
5.	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	953.708,85
6.	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	856.106,11
7.	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn	%	36,24
8.	Cổ tức	%	20,00

Kết quả biểu quyết: Thông qua với tỷ lệ 100%

Đồng ý:	9 phiếu, đạt:	220.805.833 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	100 %
Không đồng ý:	0 phiếu, đạt:	0 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	0 %
Không có ý kiến:	0 phiếu, đạt:	0 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	0 %

3. Phân phối lợi nhuận năm 2022, kế hoạch cổ tức năm 2023:

3.1 Phân phối lợi nhuận năm 2022:

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) chưa phân phối các năm trước để lại	1.008.806.316.811	
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022	1.264.844.900.711	
3	Lợi nhuận phân phối năm 2022	716.771.738.000	Mục (a+b)
a	Cổ tức bằng tiền mặt cho các cổ đông (30%)	708.723.738.000	
b	Trích Quỹ Khen thưởng - Phúc lợi (tương đương 1,5 tháng lương NLĐ)	8.048.000.000	
4	Lợi nhuận để lại phân phối sau	1.556.879.479.522	Mục 1+2-3

Kết quả biểu quyết: Thông qua với tỷ lệ 100%

Đồng ý:	9 phiếu, đạt:	220.805.833 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	100 %
Không đồng ý:	0 phiếu, đạt:	0 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	0 %
Không có ý kiến:	0 phiếu, đạt:	0 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	0 %

3.2 Cổ tức năm 2022:

Cổ tức 2022 là 30% bằng tiền trên vốn điều lệ

Kết quả biểu quyết: Thông qua với tỷ lệ 100%

Đồng ý:	9 phiếu, đạt:	220.805.833 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	100 %
Không đồng ý:	0 phiếu, đạt:	0 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	0 %
Không có ý kiến:	0 phiếu, đạt:	0 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	0 %

3.3 Kế hoạch cổ tức năm 2023: là 20% bằng tiền

Kết quả biểu quyết: Thông qua với tỷ lệ 100%

Đồng ý:	9 phiếu, đạt:	220.805.833 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	100 %
Không đồng ý:	0 phiếu, đạt:	0 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	0 %
Không có ý kiến:	0 phiếu, đạt:	0 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	0 %

4. Thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

4.1 Thù lao HĐQT, BKS năm 2022:

Tổng số thù lao của HĐQT và BKS năm 2022 là: 4.321.696.409 đồng

Kết quả biểu quyết: Thông qua với tỷ lệ 99,94%

Đồng ý:	8 phiếu, đạt:	220.666.672 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	99,94 %
Không đồng ý:	1 phiếu, đạt:	139.161 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	0,063 %
Không có ý kiến:	0 phiếu, đạt:	0 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	0 %

4.2 Kế hoạch thù lao của HĐQT và BKS năm 2023:

Kế hoạch tổng số thù lao của HĐQT và BKS năm 2023 là: 2.851.828.770 đồng

Kết quả biểu quyết: Thông qua với tỷ lệ 99,94%

Đồng ý:	8 phiếu, đạt:	220.666.672 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	99,94 %
Không đồng ý:	1 phiếu, đạt:	139.161 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	0,063 %
Không có ý kiến:	0 phiếu, đạt:	0 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	0 %

5. Ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của VSH:

- + Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- + Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- + Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- + Công ty TNHH Price Waterhouse Cooper Việt Nam

Kết quả biểu quyết: Thông qua với tỷ lệ 100%

Đồng ý:	9 phiếu, đạt:	220.805.833 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	100 %
Không đồng ý:	0 phiếu, đạt:	0 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	0 %
Không có ý kiến:	0 phiếu, đạt:	0 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	0 %

6. Về điều chỉnh ngành nghề kinh doanh, tỷ lệ sở hữu nước ngoài và sửa đổi Điều lệ Công ty

6.1 Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh

(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh trước khi điều chỉnh	(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh sau khi điều chỉnh
(3511) Sản xuất điện Chi tiết: Sản xuất điện năng. Đầu tư xây dựng các dự án điện	(3511) Sản xuất điện Chi tiết: Sản xuất điện năng. Đầu tư xây dựng các dự án điện (trừ Truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và xây dựng, vận hành thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)
(3512) Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Kinh doanh điện năng. Dịch vụ quản lý vận hành, bảo dưỡng các nhà máy thủy điện	(3512) Truyền tải và phân phối điện - Chi tiết: Kinh doanh điện năng. Dịch vụ quản lý vận hành, bảo dưỡng các nhà máy thủy điện (trừ Truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và xây dựng, vận hành thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)
(6810) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản.	(6810) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng).

6.2 Tỷ lệ sở hữu nước ngoài và sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 49% vốn điều lệ.
- Bổ sung Khoản 8 điều 5 Điều lệ Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa như sau:

“Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

.....

8. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49% vốn điều lệ.”

6.3 ĐHĐCĐ thống nhất giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Người đại diện theo pháp luật thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc thay đổi Điều lệ và Ngành nghề kinh doanh.

Kết quả biểu quyết: Thông qua với tỷ lệ 100%

Đồng ý:	9 phiếu, đạt:	220.805.833 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	100 %
Không đồng ý:	0 phiếu, đạt:	0 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	0 %
Không có ý kiến:	0 phiếu, đạt:	0 cổ phần biểu quyết,	tỷ lệ:	0 %

7. Bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2025:

Kết quả bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2025

Đại hội tiến hành biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín theo phương pháp bầu dồn phiếu và thống nhất công nhận Ông Hoàng Kim Minh là thành viên BKS cho thời gian còn lại nhiệm kỳ 2020- 2025, với tỷ lệ phiếu bầu: 99,94 %.

8. Đại hội thống nhất 100% thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút cùng ngày.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN VĨNH SƠN - SÔNG HINH

Thư ký



Trần Thị Hoài Hương

Chủ tọa



Võ Thành Trung

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN VĨNH SƠN - SÔNG HINH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh (VSH) được thông qua tại ĐHĐCĐ ngày 18/6/2021;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, ngày 29 tháng 3 năm 2023.

QUYẾT NGHỊ

A. ĐẠI HỘI THÔNG QUA NHỮNG VẤN ĐỀ SAU:

1. Thông qua Báo cáo của TGD về kết quả SXKD-TC năm 2022.
2. Thông qua Báo cáo của HĐQT về đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh ở Công ty và tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022.
3. Thông qua Báo cáo của BKS về tình hình quản lý Công ty của HĐQT và TGD năm 2022.

B. ĐẠI HỘI NHẤT TRÍ PHÊ DUYỆT CÁC VẤN ĐỀ SAU:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

- Tỷ lệ nhất trí: 100%.

Điều 2. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2022; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2023, như sau:

2.1 Kết quả sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2022:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022		TH/KH %
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Sản lượng điện sản xuất	Tr.kWh	1.857,23	2.616,15	140,86%
2	Sản lượng điện thương phẩm	Tr.kWh	1.830,00	2.586,93	141,36%
3	Doanh thu	Tr.đồng	2.030.360,61	3.094.608,56	152,42%
4	Chi phí	Tr.đồng	1.450.516,59	1.714.774,53	118,22%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	579.844,02	1.379.834,03	237,97%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	525.242,41	1.264.844,95	240,81%
7	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn	%	22,23	53,54	240,81%

(số liệu theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán)

- Tỷ lệ nhất trí: 100%.

2.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2023:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch
1.	Sản lượng điện sản xuất	Tr kWh	2.163,84
2.	Sản lượng điện thương phẩm	Tr kWh	2.132,00
3.	Doanh thu	Tr đồng	2.457.448,64
4.	Chi phí	Tr đồng	1.503.739,80
5.	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	953.708,85
6.	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	856.106,11
7.	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn	%	36,24
8.	Cổ tức	%	20,00

- Tỷ lệ nhất trí: 100%.

Điều 3. Phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2022 và chi trả cổ tức năm 2022 - Kế hoạch cổ tức năm 2023

3.1 Phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2022

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) chưa phân phối các năm trước để lại	1.008.806.316.811
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022	1.264.844.900.711
3	Lợi nhuận phân phối năm 2022	716.771.738.000
a	Cổ tức bằng tiền cho các cổ đông (30%)	708.723.738.000
b	Trích Quỹ Khen thưởng - Phúc lợi (tương đương 1,5 tháng lương NLĐ)	8.048.000.000
4	Lợi nhuận để lại phân phối sau	1.556.879.479.522

- Tỷ lệ nhất trí: 100%.

3.2 Chi trả cổ tức năm 2022 là 30% (bằng tiền) trên vốn điều lệ.

- Tỷ lệ nhất trí: 100%.

3.3 Kế hoạch cổ tức năm 2023 là 20% bằng tiền.

- Tỷ lệ nhất trí: 100%.

Điều 4. Phê duyệt thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

4.1 Tổng thù lao của HĐQT và BKS năm 2022: 4.321.696.409 đồng

- Tỷ lệ nhất trí: 99,94%.

4.2 Kế hoạch thù lao của HĐQT và BKS năm 2023: 2.851.828.770 đồng

- Tỷ lệ nhất trí: 99,94%.

Điều 5. Ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của VSH:

- + Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- + Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- + Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- + Công ty TNHH Price Waterhouse Cooper Việt Nam
- Tỷ lệ nhất trí: 100%.

Điều 6. Phê chuẩn điều chỉnh ngành nghề kinh doanh, tỷ lệ sở hữu nước ngoài, sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty

6.1 Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh

(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh trước khi điều chỉnh	(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh sau khi điều chỉnh
(3511) Sản xuất điện Chi tiết: Sản xuất điện năng. Đầu tư xây dựng các dự án điện	(3511) Sản xuất điện Chi tiết: Sản xuất điện năng. Đầu tư xây dựng các dự án điện <i>(trừ Truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và xây dựng, vận hành thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)</i>
(3512) Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Kinh doanh điện năng. Dịch vụ quản lý vận hành, bảo dưỡng các nhà máy thủy điện	(3512) Truyền tải và phân phối điện - Chi tiết: Kinh doanh điện năng. Dịch vụ quản lý vận hành, bảo dưỡng các nhà máy thủy điện <i>(trừ Truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và xây dựng, vận hành thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)</i>
(6810) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản.	(6810) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản <i>(trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng).</i>

6.2 Tỷ lệ sở hữu nước ngoài và sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 49% vốn điều lệ.
- Bổ sung Khoản 8 điều 5 Điều lệ Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa như sau:

“Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

.....

8. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49% vốn điều lệ.”

6.3 ĐHĐCĐ thống nhất giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Người đại diện theo pháp luật thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc thay đổi Điều lệ và Ngành nghề kinh doanh.

- Tỷ lệ nhất trí: 100%.

Điều 7. Miễn nhiệm Trưởng BKS và bầu bổ sung thành viên BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025:

7.1 Đại hội thông qua việc miễn nhiệm Ông Trương Minh Tuấn - Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách (Thư từ nhiệm ngày 01/3/2023), kể từ thời điểm kết thúc đại hội đồng cổ đông thường niên 2023, ngày 29/3/2023.

7.2 Hội đồng quản trị trình danh sách đề cử ứng cử viên vị trí thành viên BKS cho thời gian còn lại nhiệm kỳ 2020-2025, như sau:

- Ông: Hoàng Kim Minh

Số CCCD: 045094007004 cấp ngày: 20/8/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Đại hội thông qua, với tỷ lệ nhất trí: 100%.

7.3 Kết quả bầu bổ sung thành viên BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025: Đại hội tiến hành biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín theo phương pháp bầu dồn phiếu và thống nhất công nhận Ông Hoàng Kim Minh là thành viên BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020- 2025.

- Tỷ lệ nhất trí: 99,94%

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh sẽ được đăng tải trên website Công ty: www.vshpc.evn.com.vn sau khi kết thúc Đại hội để các cổ đông và nhà đầu tư có thông tin.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Chủ trì đại hội



Võ Thành Trung